

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số:17/2018/HSPT

Ngày 23-3-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các thẩm phán: Ông Phạm Văn Vinh.

Bà Tô Thị Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 151/2017/HSPT ngày 26 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 64/2017/HSST ngày 14/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 tại Hải Dương.

Nơi cư trú: thôn N Đ, xã N H, huyện N S, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1952 (là thương binh 4/4) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1955; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tham gia nghĩa vụ quân sự từ tháng 02/2004 đến tháng 01/2005 xuất ngũ; Bản án số 114/2012/HSST ngày 12/7/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 09/01/2014. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Trong vụ án còn có 05 người bị hại là ông Phạm Văn Tr, chị Đỗ Thị X, anh Trần Văn S, ông Phạm Văn H, ông Trương Minh H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Công ty TNHH Thương mại vận tải H N P không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe hạng FC và là nhân viên hợp đồng lái xe của Công ty TNHH thương mại vận tải H N P. Ngày 14/4/2017, sau khi giao hàng xong tại thị trấn Lạc Xào nước Lào, T điều khiển xe container biển kiểm soát 15C-14225 kéo theo sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 15R-07501 về Việt Nam. Khoảng 17 giờ ngày 14/4/2017, T dừng xe ăn cơm ở Thanh Hóa, trong lúc ăn cơm T có uống một chai bia Hà Nội. Sau khi ăn cơm xong, T tiếp tục điều khiển xe ô tô để đi về thành phố Hải Phòng. Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 15/4/2017, T điều khiển xe đến Km76+800 đường quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn Đồng Năm, xã Đông Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Do lái xe đường dài và có sử dụng bia nên Tưởng đã ngủ gật trong lúc đang điều khiển xe nên xe bị mất lái đi xiên sang bên trái đường đâm vào 04 ngôi nhà ở ven đường rồi dừng lại. Các nhà bị xe ô tô đâm vào gồm: nhà ông Trương Minh H, ông Trần Văn S, ông Phạm Văn Tr (nhà ông Tr đang cho vợ chồng chị Đỗ Thị X là con dâu ở bán hàng) và nhà ông Phạm Văn H gây thiệt hại về tài sản. Xe ô tô container biển kiểm soát 15C-14225 kéo theo sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 15R-07501 sau tai nạn bị hư hỏng phần đầu gồm kính chắn gió, ba đờ sóc, ốp nhựa trước, nắp ca bô, lớp trước...

Kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Văn T hồi 03 giờ 02 phút ngày 15/4/2017 xác định nồng độ cồn 0,659 miligam/lít khí thở.

Về hiện trường vụ tai nạn được quy định theo chiều Thái Bình đi Đông Hưng. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường rải đá nhựa apphan bằng phẳng và được chia thành 02 chiều đường bằng vạch sơn trắng đứt quãng, mỗi chiều đường có 01 làn đường. Làn đường bên phải hiện trường rộng 5,55m tiếp giáp là cống thoát nước và khu dân cư. Xe ô tô container biển kiểm soát 15C-14225 kéo theo sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 15R-07501 sau tai nạn dừng bên trái đường, đầu xe nằm trong nhà ông Phạm Văn Tr (cho con trai là anh M và con dâu là chị X ở bán hàng). Trục bánh trước bên phải cách mép đường nhựa bên trái đo 08m, trục bánh sau bên phải của sơ mi rơ mooc cách mép đường bên trái 05m; 04 nhà bị thiệt hại về tài sản do xe ô tô đầu kéo đâm vào tính theo thứ tự từ Thái Bình đi Hải Phòng gồm nhà ông Trương Minh H, ông Trần Văn S, ông Phạm Văn Tr và nhà ông Phạm Văn H.

Tại bản kết luận định giá tài sản vào các ngày ngày 03, 05, 06/7/2017 và ngày 28/8/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đông Hưng xác định: Giá trị tài sản bị thiệt hại của gia đình ông Trương Minh H là 632.000đ gồm 6,75m² tôn nhãn hiệu Đông Á được chống bằng 02 trụ sắt phi 40 dài 03m (giá trị còn lại 80%); giá trị tài sản bị thiệt hại của gia đình ông Phạm Văn H là 2.016.000 đồng gồm 15,2m² tường xây gạch vôi vữa trát hai mặt (giá trị còn lại 20%); giá trị tài sản bị thiệt hại của gia đình ông Trần Văn S là 43.821.800 đồng; giá trị tài sản bị thiệt hại của gia đình ông Phạm Văn Tr là 91.218.686 đồng và gia đình chị Đỗ Thị X là 94.280.976 đồng; giá trị tài sản bị thiệt hại của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-14225 của Công ty TNHH thương mại vận tải H N P là 42.946.660 đồng. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản định giá là 274.916.522 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2017/HSST ngày 14/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47; Điều 45; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20/11/2017 bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin hưởng án treo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn , là lao động chính trong gia đình , phạm tội nhưng không gây thiệt hại về tính mạng con người , đã khắc phục bồi thường toàn bộ hậu quả cho người bị hại, người bị hại có đơn đề nghị xin cho bị cáo hưởng án treo

Ngày 06/12/2017, người bị hại là ông Phạm Văn Tr có đơn đề nghị xin cho bị cáo T được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo Nguyễn Văn T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo T đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ xác định: Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 15/4/2017, Nguyễn Văn T trong tình trạng đã sử dụng bia, trong máu có nồng độ còn 0,659 miligam/lít khí thở, đã điều khiển xe container biển kiểm soát 15C-14225 kéo theo sơ mi rơ mooc biển kiểm soát

15R-07501, ngủ gật làm xe mất lái đâm vào nhà 04 hộ dân ở thôn Đồng Năm, xã Đông Đông, huyện Đông Hưng gây thiệt hại về tài sản là 274.916.522 đồng. Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do lỗi của bị cáo điều khiển xe sau khi sử dụng rượu bia, đã vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Tường về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tài sản của người bị hại. Nhưng do bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo Tường mức án 02 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Xét yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo T thấy, tuy bị cáo đã một bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong bản án ngày 09/01/2014. Theo quy định tại khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì đến ngày 09/01/2016 bị cáo Nguyễn Văn Tường đã đương nhiên được xóa án tích. Như vậy, tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 12/4/2017 thì thời gian bị cáo Tường được xóa án tích đã quá 01 năm, thuộc trường hợp có thể xem xét cho hưởng án treo theo quy định tại mục b1 điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Mặt khác, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo không gây thiệt hại về tính mạng con người; Bị cáo và Công ty H N P đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho những người bị hại; người bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo; bản thân bị cáo có thời gian tham gia quân đội; bố bị cáo là thương binh hạng 4/4 và được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân huy chương do có thành tích trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, hiện nay bố bị cáo đang điều trị bệnh tại Viện K Hà Nội cần có người chăm sóc; bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc để bị cáo cải tạo ngoài xã hội không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, sửa án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo và sửa chữa sai lầm, trở thành người công dân có ích cho xã hội và gia đình.

[4]. Về án phí: Do bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị .

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T. Sửa bản án sơ thẩm số 64/2017/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 45; khoản 1 và khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 7, Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 23/3/2018.

- Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã N H, huyện N S, tỉnh Hải Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 23/3/2018./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THA h Đông Hưng;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(Đã ký)

Nguyễn Thái Hà